

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....o0o.....

HỢP ĐỒNG BẢO TRÌ HỆ THỐNG ÂM THANH

Số : 06/2021/HDBT SDU-KB

Các căn cứ để ký kết hợp đồng:

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 33/2005/QH11 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 14 tháng 6 năm 2005 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2006;
- Căn cứ TCVN 5744 -1993 - Tiêu chuẩn An toàn về cấu tạo lắp đặt và sử dụng âm thanh
- Căn cứ nhu cầu bảo trì thiết bị âm thanh của Ban quản trị Tòa nhà SDU 143 Trần Phú và khả năng thực hiện của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Khánh Bình

Hôm nay, ngày 15 tháng 06 năm 2021, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BAN QUẢN TRỊ TÒA NHÀ SDU 143 TRẦN PHÚ

Đại diện : **Nguyễn Khắc Điền** Chức vụ: Trưởng Ban quản trị

Địa chỉ : Số 143, đường Trần phú, Hà Đông, Hà Nội

Điện thoại : 0904005714

Mã số thuế : 0108488209

BÊN B: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ TỔNG HỢP KHÁNH BÌNH

Địa chỉ: Nhà Số 6, Cụm 4, Xã Đan Phượng, Huyện Đan Phượng, Hà Nội

Điện thoại: 0815.188.115

Đại diện bởi: **Lê Thị Thoa** Chức vụ : Giám Đốc

Mã số thuế: 0106866543

Tài khoản số: 3100201023231 Tại ngân hàng: Agribank Chi nhánh Từ Liêm Hà Nội

Sau khi trao đổi bàn bạc, hai bên cùng thống nhất ký hợp đồng với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

- Bên A đồng ý giao và bên B đồng ý nhận việc bảo trì định kỳ cho toàn bộ hệ thống âm thanh tại địa chỉ: Tòa nhà SDU 143 Trần Phú.

ĐIỀU 2: GIÁ CỦA HỢP ĐỒNG

STT	Diễn giải	Đơn vị	KL	Đơn Giá/1 lượt bảo trì	Thành tiền	Ghi chú
1	Loa trần công suất 3- 6W	Cái	171	50,000	8,550,000	
2	Loa nén gắn tường công suất 10W	Cái	7	70,000	490,000	
3	Amplify khuếch đại công suất 1200W	Bộ	4	150,000	600,000	
4	Bộ điều khiển trung tâm	Bộ	1	150,000	150,000	
5	Bộ điều khiển mở rộng	Bộ	1	150,000	150,000	
6	Bộ đầu nối 10 zones	Bộ	2	70,000	140,000	
7	Bộ phát tin nhắn khẩn cấp	Bộ	1	100,000	100,000	
8	Bộ kết nối microphone	Bộ	1	50,000	50,000	
9	Micro thông báo từ xa	Bộ	1	50,000	50,000	
10	Bộ mở rộng cho micro thông báo từ xa	Bộ	1	100,000	100,000	
11	Bộ thu AM/FM, phát CD-radio AM/FM Tuner, Cassette, CD	Bộ	1	100,000	100,000	
12	Bộ cấp nguồn DC	Bộ	1	100,000	100,000	
13	Bộ cấp nguồn khẩn cấp	Bộ	1	100,000	100,000	
14	Bộ lưu điện UPS 3KVA	Bộ	1	100,000	100,000	
15	Tủ rack 19" 42U	Cái	1	100,000	100,000	
Tổng cộng					10,880,000	
Thuế VAT10%					1,088,000	
Tổng giá trị sau thuế					11,968,000	

(Bằng chữ: Mười một triệu chín trăm sáu mươi tám nghìn đồng)

ĐIỀU 3: PHƯƠNG THỨC VÀ ĐIỀU KIỆN THANH TOÁN.

3.1. **Phương thức thanh toán:** Tiền mặt hoặc chuyển khoản

3.2. **Điều kiện thanh toán:** Hàng quý, thanh toán tiền bảo trì sau ngày Công ty cử người đến bảo trì, Số tiền thanh toán hàng quý: **11,968,000 VNĐ** (Bằng chữ: Mười một triệu chín trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

3.3. Sau mỗi chu kỳ bảo trì, Bên B sẽ gửi Giấy đề nghị thanh toán và Hóa đơn tài chính cho Bên A. Bên A có trách nhiệm thanh toán cho bên B trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Bên A nhận được Giấy đề nghị thanh toán của Bên B.

ĐIỀU 4: THỜI GIAN THỰC HIỆN.

- Thời gian thực hiện: Thời hạn thực hiện của Hợp đồng này là 12 tháng kể từ ngày ký.
Chu kỳ bảo dưỡng 6 tháng 1 lần.

ĐIỀU 5: CÔNG VIỆC THỰC HIỆN

STT	DANH MỤC BẢO TRÌ
A	Các thiết bị trung tâm
1	Kiểm tra nguồn
2	Kiểm tra bộ điều khiển trung tâm
3	Kiểm tra Ampli: công suất, lỗi
4	Kiểm tra các thiết bị phát nhạc, thiết bị thông báo
5	Kiểm tra bàn gọi, bàn phím cho bàn gọi
6	Vệ sinh các thiết bị
7	Vệ sinh các mối nối cáp tới Ampli
8	Điều khiển Ampli, micro, bàn điều khiển để đảm bảo âm thanh rõ nét
9	Xử lý các mối nối không đạt tiêu chuẩn hoặc bị oxy hóa theo thời gian
B	Loa
1	Kiểm tra âm thanh của loa
2	Kiểm tra độ nét của tiếng
3	Kiểm tra lại toàn bộ dây đến các loa
4	Vệ sinh loa
C	Hệ thống đường truyền
1	Kiểm tra điện trở và điểm tiếp xúc kết nối, độ suy hao với các thiết bị của từng đường truyền
2	Kiểm tra giắc nối, dây cáp, và bóp lại Jack đầu nối vào hệ thống
3	Xử lý các mối nối không đạt tiêu chuẩn hoặc bị oxy hóa theo thời gian

ĐIỀU 6: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

- 6.1 Bên B cử các nhân viên bảo trì được đào tạo, có trình độ, trách nhiệm đến bảo trì thiết bị đạt các yêu cầu kỹ thuật, hiệu quả và an toàn
- 6.2 Bên B có kế hoạch bảo trì định kỳ 06 tháng một lần, được thực hiện khi trong giờ hành chính vào các ngày làm việc bình thường,
- 6.3 Bên B chịu chi phí chi trả nhân công bảo trì, chi phí rửa lau, chổi quét không đủ đảm bảo hoạt động của hệ thống
- 6.4 Bên B có trách nhiệm sửa chữa, thay thế các chi tiết thiết bị căn cứ vào các nguyên nhân hư hỏng được bên A xác nhận và duyệt chi phí chi trả cho bên B

- 6.5 Bên B có trách nhiệm bảo trì thiết bị đảm bảo các tiêu chuẩn an toàn.
- 6.6 Bên B có trách nhiệm bảo trì thiết bị đảm bảo hoạt động ổn định.
- 6.7 Bên B có trách nhiệm trong mỗi lần đến bảo trì: vệ sinh thiết bị, âm ly...
- 6.8 Bên B có trách nhiệm lập quy trình bảo trì hệ thống trình bên A duyệt, khi tiến hành bảo trì bên B phải thông báo trước cho bên A và chịu sự giám sát của cán bộ kỹ thuật bên A trong quá trình bảo trì hệ thống âm thanh.
- 6.10 Bên B có trách nhiệm lập và cung cấp cho bên A các biên bản bảo trì hoặc sửa chữa.
- 6.11 Bên B có trách nhiệm ưu tiên trong dịch vụ của mình phục hồi thiết bị hoạt động trở lại bình thường sớm nhất có thể.
- 6.12 Bên B không chịu trách nhiệm về việc hư hỏng thiết bị do người sử dụng gây ra, do điện nguồn, chiến tranh, bạo động hoặc thiên tai gây ra. Tuy nhiên bên B sẽ cung cấp các dịch vụ sửa chữa cho bên A với giá ưu đãi.
- 6.13 Bên B sẽ cung cấp dịch vụ trực đường dây nóng 24/7 giờ trong các ngày làm việc /năm nhằm sửa theo cuộc gọi của khách hàng trong thời gian nhanh nhất.
- Đường dây hotline - Điện thoại: 0915.188.115**

ĐIỀU 7: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

- 7.1 Bên A tạo điều kiện thuận lợi cho nhân viên bảo trì của bên B ra vào khu vực để thực hiện công việc bảo trì.
- 7.2 Bên A không được cho phép người ngoài không phải nhân viên của bên B thực hiện các công việc bảo trì thiết bị hoặc tiếp cận tác động vào thiết bị nếu không được bên B đồng ý.
- 7.3 Bên A có trách nhiệm thông báo kịp thời, chi tiết và chính xác khiếm khuyết của thiết bị trong quá trình sử dụng để bên B có thể có biện pháp xử lý đúng đắn.
- 7.4 Bên A chịu chi phí sửa chữa và thay thế nếu trị giá thiết bị và nhân công lớn hơn 200 ngàn đồng cho một lần

ĐIỀU 8: TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

- 8.1 Trong trường hợp nếu một trong hai bên đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không có lý do chính đáng thì bên kia có quyền buộc bên vi phạm phải bồi thường thiệt hại là 20% giá trị Hợp đồng.
- 8.2 Khi xảy ra tranh chấp, hai bên giải quyết bằng thương lượng trên cơ sở tôn trọng lợi ích của nhau. Trường hợp nội dung tranh chấp không giải quyết được bằng thương lượng thì hai bên thống nhất Toà Kinh tế - Tòa án Nhân dân TP Hà Nội là nơi hai bên chọn làm cơ sở pháp lý cuối cùng để giải quyết, quyết định của Tòa án là bắt buộc hai bên phải thực hiện. Các chi phí kiểm tra giám định và lệ phí Tòa án do bên có lỗi chịu.

ĐIỀU 9: CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

- 9.1 Hai bên cam kết thực hiện những điều khoản đã ghi trong hợp đồng
- 9.2 Những bổ sung, điều chỉnh hợp đồng khi cần thiết phải được sự đồng ý của hai bên bằng văn bản hoặc phụ lục hợp đồng.
- 9.3 Hợp đồng này có hiệu lực trong vòng 1 năm kể từ ngày ký; Hết thời hạn trên, hợp đồng sẽ được tự động kéo dài thêm 1 năm tiếp theo nếu 2 bên không có lý do kết thúc hợp đồng và gửi cho bên kia bằng văn bản.
- 9.4 Hợp đồng được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.



TRƯỞNG BAN QUẢN TRỊ
Nguyễn Khắc Điền



GIÁM ĐỐC
Lê Thị Thoa

